TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30-10-2018.
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Lan;
2. Bà Trịnh Thúy Cơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 441/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12-10-2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Cẩm T, sinh năm: 1986; địa chỉ: Nhà số 10, Khu phố H, phường N, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Đỗ Thanh L, sinh năm: 1986; địa chỉ: Nhà số 78, ấp N, xã BN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 6 năm 2018 và bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm T trình bày:

Chị và anh L chung sống từ năm 2012 nhưng không đăng ký kết hôn, đến năm 2018 thì phát sinh mâu và không chung sống nữa. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh L thường say xỉn rồi có hành vi bạo lực trong gia đình, không quan tâm đến gia đình, nay chị yêu cầu cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung tên Võ Đỗ Gia B, sinh ngày 02-01-2014, chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn: Anh Đỗ Thanh L trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng và triệu tập hợp lệ cho anh L nhưng anh L từ chối không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng. Đối với bị đơn đã từ bỏ quyền tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí chị T chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe các đương sự trình bày và hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Đỗ Thanh L vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt đúng và đầy đủ các thủ tục để đảm bảo việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét thấy chị T và anh L đã tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012, khi chung sống anh, chị có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Vì vậy, quan hệ giữa chị T và anh L không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng được quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Võ Thị Cẩm T với anh Đỗ Thanh L là vợ chồng là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị T trình bày chị và anh Liên có 01 chung, tên Võ Đỗ Gia B, sinh ngày 02-01-2014, chị T yêu cầu được nuôi con, chị T không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu tiền án phí Hôn nhân và Gia đình 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Cẩm T đối với anh Đỗ Thanh L.

Tuyên bố: Không công nhận quan hệ giữa chị Võ Thị Cẩm T với anh Đỗ Thanh L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Đỗ Gia B, sinh ngày 02-01-2014 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục; ghi nhận chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, về nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Cẩm T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0010634 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D; chị T đã nộp đủ án phí.

5. Báo cho đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại Ủy ban nhân dân xã nơi đương sự cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Văn Khanh